

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN TỔNG QUÁT

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

Tên học phần (tiếng Việt): TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP 1

Tên học phần (tiếng Anh): Corporate Finance 1

Mã học phần: 0101004175 **Mã tự quản:** 12200064

Thuộc khối kiến thức: Kiến thức cơ sở ngành

Đơn vị phụ trách: Khoa Tài Chính – Kế Toán

Số tín chỉ: 3 (3,0,6)

Phân bố thời gian:

- Tổng số tiết : 135 tiết
- Số tiết lý thuyết : 45 tiết
- Số tiết thí nghiệm/thực hành (TN/TH) : 0 tiết
- Số tiết tự học : 90 tiết

Điều kiện tham gia học tập học phần:

- Học phần tiên quyết: không
- Học phần học trước: Lý thuyết tài chính tiền tệ (0101003104)
- Học phần song hành: không

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN

STT [1]	Họ và tên [2]	Email [3]	Đơn vị công tác [4]
1.	Nguyễn Thị Trúc Phương	phuongntt@hufi.edu.vn	Khoa Tài Chính – Kế Toán
2.	Phạm Thị Kim Ánh	anhptk@cntp.edu.vn	Khoa Tài Chính – Kế Toán
3.	Huỳnh Thiên Phú	phuht@hufi.edu.vn	Khoa Tài Chính – Kế Toán
4.	Lê Trương Niệm	niemlt@hufi.edu.vn	Khoa Tài Chính – Kế Toán

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Môn Tài chính doanh nghiệp 1 là môn học cung cấp những kiến thức nền tảng về tài chính qua đó người học hiểu được cơ sở tính toán các giá trị tiền tệ trên cơ sở lãi suất và theo thời gian, cân nhắc chi phí, thu nhập để có thể hoạch định về ngân sách đầu tư, lựa chọn cơ hội sinh lợi trong các thị trường. Nội dung cơ bản của môn học bao gồm việc giới thiệu về các loại hình doanh nghiệp và mối quan hệ của nó với thị trường tài chính trong nền kinh tế; giá

trị tiền tệ theo thời gian và các ứng dụng trong tài chính; cơ sở tính toán giá trị dự án đầu tư rồi để đưa ra quyết định đầu tư; chi phí sử dụng vốn (WACC) và hoạch định ngân sách vốn đầu tư; các vấn đề liên quan đến định giá trái phiếu, định giá cổ phiếu và định giá doanh nghiệp làm cơ sở cho người học có thể tiếp tục nghiên cứu xa hơn về tài chính, kinh tế và quản lý kinh tế.

4. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu [1]	Mô tả mục tiêu [2]	Chuẩn đầu ra của Chương trình đào tạo [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	Hiểu được những vấn đề chung có liên quan đến tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính. Hiểu và có kiến thức về tiền tệ có giá trị theo thời gian; hoạch định vốn, quyết định tài trợ vốn và đầu tư vốn với trách nhiệm của các nhà quản trị tài chính là phải làm gia tăng giá trị của doanh nghiệp trong quá trình vận hành của doanh nghiệp trong khuôn khổ pháp luật hiện hành.	PLO1.1/2 PLO1.2/2	2
G2	Hiểu và vận dụng được các kiến thức toán, thị trường tiền tệ, các quy định có liên quan đến kinh tế, pháp luật tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính để (1) Quyết định đầu tư tài sản cho doanh nghiệp; (2) ra quyết định đầu tư dự án dài hạn; (3) Hoạch định vốn đầu tư tối ưu; (4) Quyết định nguồn tài trợ vốn dài hạn cho doanh nghiệp.	PLO1.1/2 PLO2.1/3	2
G3	Có khả năng tổ chức, phối hợp nhóm để thu thập thông tin; thể hiện được sự độc lập trong công việc, có tinh thần, tác phong công nghiệp, ý thức pháp luật; đề cao giá trị của doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội. Thực hiện được các quyết định cơ bản về dòng tiền trong đầu tư tài sản, đầu tư dự án và huy động nguồn vốn nhằm gia tăng giá trị doanh nghiệp.	PLO1.1/2 PLO1.2/2 PLO12.2	2

5. CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

Chuẩn đầu ra (CĐR) chi tiết của học phần (*) như sau:

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
G1	CLO1.1	Hiểu những vấn đề chung có liên quan đến tài chính doanh nghiệp, thị trường tài chính là nơi giao lưu các nguồn vốn cho SXKD	2
	CLO1.2	Hiểu biết và phân biệt được kiến thức lãi suất bao gồm lãi đơn, lãi kép vào đầu tư ngắn hạn, trung hạn trong nền kinh tế	2
	CLO1.3	Hiểu tiền tệ có giá trị theo thời gian do tác động của yếu tố lạm phát và do yêu cầu sinh lợi từ đầu tư thông qua lãi suất chiết khấu. Phân biệt được các giá trị của các dòng tiền theo thời gian trong các nghiệp vụ tài chính ngân hàng và đầu tư.	2
	CLO1.4	Hiểu được sự cần thiết của đầu tư dài hạn để phát triển quy mô và gia tăng giá trị của doanh nghiệp.	2
	CLO1.5	Hiểu chi phí sử dụng vốn từ các loại nguồn vốn khác nhau và chi phí sử dụng vốn bình quân WACC; quy mô nguồn vốn tối ưu.	2
	CLO1.6	Hiểu biết và phân biệt được kiến thức các vấn đề cơ bản của trái phiếu, cổ phiếu và phương pháp định giá trái phiếu, cổ phiếu.	2
G2	CLO2.1	Vận dụng tính toán được kiến thức về tính toán lãi suất bao gồm lãi đơn, lãi kép vào các nghiệp vụ kinh tế - tài chính – ngân hàng	2
	CLO2.2	Vận dụng được kiến thức để tính được các giá trị của các dòng tiền theo thời gian trong các nghiệp vụ tài chính và đầu tư về tài sản, các khoản nợ vay, mua bán, đầu tư tài chính, đầu tư dài hạn.	2
	CLO2.3	Vận dụng kiến thức tính được các chỉ tiêu cơ bản để đánh giá dự án đầu tư như các PP, DPP, NPV, IRR, PI.	2
	CLO2.4	Xác định được chi phí sử dụng vốn từ các loại nguồn vốn khác nhau và chi phí sử dụng vốn bình quân WACC; quy mô nguồn vốn tối ưu cho các dự án lựa chọn.	2
	CLO2.5	Hiểu biết và vận dụng xác định giá trị các loại trái phiếu, cổ phiếu theo các phương pháp lý thuyết	2
G3	CLO3.1	Hiểu và vận dụng được các kiến thức, thông tin kinh tế để làm việc độc lập và theo nhóm một cách khoa học và có hiệu quả cao.	3
	CLO3.2	Lập ra các phương án cho các quyết định cơ bản về dòng tiền trong lựa chọn các phương thức tín dụng, mua bán, đầu tư tài	2

Mục tiêu học phần [1]	CĐR học phần [2]	Mô tả chuẩn đầu ra [3]	Trình độ năng lực [4]
		sản, đầu tư dự án và huy động nguồn vốn.	
	CLO3.3	Có trách nhiệm giải trình các phương án của các quyết định tài chính của doanh nghiệp với ý thức pháp luật; đề cao giá trị của doanh nghiệp, cộng đồng và xã hội nhằm gia tăng giá trị doanh nghiệp.	2

1. (*) Các CĐR học phần được xây dựng dựa trên việc tham khảo chuẩn đầu ra chương trình đào tạo và trình độ năng lực yêu cầu ngành tài chính ngân hàng năm 2020.

6. NỘI DUNG HỌC PHẦN

6.1. Phân bố thời gian tổng quát

STT [1]	Tên chương/bài [2]	Chuẩn đầu ra của học phần [3]	Phân bố thời gian (tiết/giờ) [4]			
			Tổng	Lý thuyết	TN/TH	Tự học
1.	GIỚI THIỆU VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP	CLO1.1, CLO3.1	18	6	0	12
2.	LÃI SUẤT	CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	18	6	0	12
3.	GIÁ TRỊ TIỀN TỆ THEO THỜI GIAN	CLO1.3, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	27	9	0	18
4.	QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ - PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH DỰ ÁN	CLO1.4, CLO2.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	27	9	0	18
5.	CHI PHÍ SỬ DỤNG VỐN	CLO1.5, CLO2.4, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	18	6	0	12
6.	NGUỒN TÀI TRỢ VỐN DÀI HẠN CỦA DOANH NGHIỆP	CLO1.6, CLO2.5, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	27	9	0	18
Tổng			135	45		90

6.2. Nội dung chi tiết của học phần

CHƯƠNG 1: GIỚI THIỆU VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

1.1. Khái niệm về doanh nghiệp và các loại hình doanh nghiệp trong nền kinh tế Việt Nam

1.1.1. Khái niệm về doanh nghiệp

1.1.2. Các loại hình doanh nghiệp

1.2. Tài chính doanh nghiệp

1.2.1. Khái niệm

1.2.2. Tầm quan trọng của dòng tiền

1.2.3. Các quyết định tài chính

1.2.4. Mục tiêu hoạt động của doanh nghiệp

1.3. Các nhân tố ảnh hưởng đến tài chính doanh nghiệp

1.3.1. Nhân tố loại hình doanh nghiệp

1.3.2. Chính sách của Nhà nước

1.3.3. Thị trường tài chính

Tóm tắt chương 1

CHƯƠNG 2: LÃI SUẤT

2.1. Lãi đơn

2.1.1. Khái niệm

2.1.2. Công thức

2.1.3. Chuyển đổi lãi suất danh nghĩa

2.1.4. Cách tính số ngày chịu lãi của một nghiệp vụ tín dụng ngắn hạn

2.1.5. Công thức hệ quả

2.1.6. Lãi suất bình quân đối với một khoản vay trong nhiều định kỳ thay đổi lãi suất

2.1.7. Lãi suất thực

2.2. Lãi kép

2.2.1. Khái niệm

2.2.2. Công thức

2.2.3. Các công thức hệ quả

2.2.4. Chuyển đổi lãi suất thực tương đương theo thời đoạn ngắn và dài

2.2.5. Lãi suất bình quân của nhiều khoản vốn vay trên cùng một thời hạn

2.2.6. Ghép lãi định kỳ m lần trong n năm đầu tư (lãi gộp vốn)

2.2.7. Lãi suất hiệu dụng của một khoản vay

2.2.8. Lãi suất có tính đến yếu tố lạm phát

2.2.9. Lãi suất trung bình trong lãi kép

2.2.10. Lãi suất trung bình trong lãi kép

Tóm tắt chương 2

Chương 3: đòn bẩy của doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh

CHƯƠNG 3: GIÁ TRỊ TIỀN TỆ THEO THỜI GIAN

3.1. Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của một khoản tiền tệ

3.1.1. Giá trị tương lai

3.1.2. Giá trị hiện tại

3.1.3. Tình huống minh họa

3.2. Giá trị tương lai và giá trị hiện tại của chuỗi tiền tệ

3.2.1. Chuỗi tiền tệ

3.2.2. Giá trị tương lai của một chuỗi tiền tệ

3.2.3. Giá trị hiện tại của một chuỗi tiền

3.3. Các công thức hệ quả ứng dụng

3.3.1. Kỹ thuật nội suy tìm lãi suất

3.3.2. Tìm số kỳ đoạn n trong chuỗi tiền tệ đồng đều

3.4. Ứng dụng kỹ thuật hiện giá trong phương thức vay vốn và lập lịch trả nợ

3.4.1. Phương thức vay vốn và lập lịch trả nợ

3.4.2. Phương pháp lập bảng khấu trừ nợ

3.4.3. Vấn đề lập quỹ trả nợ (Hoàn trái - Sinking Fund)

Tóm tắt chương 3

CHƯƠNG 4: QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ - PHƯƠNG PHÁP THẨM ĐỊNH DỰ ÁN

4.1. Dự án đầu tư

4.1.1. Khái niệm

4.1.2. Phân loại dự án

4.2. Các tiêu chí đánh giá dự án đầu tư

4.2.1. Chỉ tiêu PP và DPP

4.2.2. Chỉ tiêu NPV

4.2.3. Chỉ tiêu IRR

4.2.4. Chỉ tiêu PI

4.3. Đánh giá các dự án có vòng đời không bằng nhau

4.4. Quyết định khi nào nên thay thế thiết bị hiện hữu

4.5. Giá phải trả của việc tận dụng tài sản hiện hữu cho dự án mới

Tóm tắt chương 4

CHƯƠNG 5: CHI PHÍ SỬ DỤNG VỐN

5.1. Giới thiệu chi phí sử dụng vốn

5.1.1. Khái niệm cơ bản

5.1.2. Các giả định nền tảng

5.2. Chi phí sử dụng vốn thành phần

5.2.1. Chi phí sử dụng vốn vay dài hạn

5.2.2. Chi phí sử dụng vốn cổ phần ưu đãi

5.2.3. Chi phí sử dụng vốn cổ phần thường

5.3. Chi phí sử dụng vốn bình quân (WACC)

5.4. Chi phí sử dụng vốn biên tế (MCC) và ứng dụng trong quyết định đầu tư

5.4.1. Khái niệm MCC

5.4.2. Đường cơ hội đầu tư IOS

5.4.3. Ứng dụng trong quyết định đầu tư

5.4.4. Hoạch định ngân quỹ vốn đầu tư

Tóm tắt chương 5

CHƯƠNG 6: NGUỒN TÀI TRỢ VỐN DÀI HẠN CỦA DOANH NGHIỆP

6.1. Một số cặp khái niệm về giá trị liên quan đến doanh nghiệp

6.1.1. Giá trị thanh lý và giá trị hoạt động

6.1.2. Giá trị sổ sách và giá trị thị trường

6.1.3. Giá trị thị trường và giá trị lý thuyết

6.2. Trái phiếu

6.2.1. Một số vấn đề cơ bản về trái phiếu

6.2.2. Định giá trái phiếu

6.2.3. Lợi suất đầu tư trái phiếu

6.2.4. Phân tích sự biến động giá trái phiếu

6.2.5. Quyết định đầu tư trái phiếu

6.3. Cổ phiếu

6.3.1. Một số vấn đề cơ bản về cổ phiếu

6.3.2. Định giá cổ phiếu

6.3.3. Lợi suất cổ phiếu

6.3.4. Nhóm tỷ số đánh giá cổ phiếu

6.3.5. Đầu tư cổ phiếu

Tóm tắt chương 6

Ôn Tập

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

- Thang điểm đánh giá: 10/10
- Kế hoạch đánh giá học phần cụ thể như sau:

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
Quá trình			50	
Kiểm tra chương 1, 2	Kết thúc chương 1, 2	CLO1.1, CLO3.1, CLO1.2, CLO2.1, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	10	Theo thang điểm của đề kiểm tra
Kiểm tra chương 3	Kết thúc chương 3	CLO1.3, CLO2.2, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	10	Theo thang điểm của đề kiểm tra
Kiểm tra chương 4	Kết thúc chương 4	CLO1.4, CLO2.3, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	10	Theo thang điểm của đề kiểm tra
Kiểm tra chương 5	Kết thúc chương 5	CLO1.5, CLO2.4, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	10	Theo thang điểm của đề kiểm tra
Kiểm tra chương 6	Kết thúc chương 6	CLO1.6, CLO2.5, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	10	Theo thang điểm của đề kiểm tra
Thi cuối kỳ			50	
Nội dung bao quát tất cả các chương của học phần: - Chương 1: 10 % câu hỏi - Chương 2: 20 % câu hỏi - Chương 3: 20 % câu hỏi	Sau khi kết thúc học phần	CLO1.1, CLO1.2, CLO1.3, CLO1.4, CLO1.5, CLO1.6, CLO2.1, CLO2.2, CLO2.3, CLO2.4, CLO2.5, CLO3.1, CLO3.2, CLO3.3	50	Theo thang điểm của đề thi

Hình thức đánh giá [1]	Thời điểm [2]	Chuẩn đầu ra học phần [3]	Tỉ lệ (%) [4]	Rubric [5]
- Chương 4: 20 % câu hỏi - Chương 5: 10 % câu hỏi - Chương 6: 20 % câu hỏi				

8. NGUỒN HỌC LIỆU

8.1. Sách, giáo trình chính

[1] TS. Nguyễn Thị Trúc Phương (chủ biên), ThS. Huỳnh Thiên Phú, ThS. Phạm Thị Kim Ánh, ThS. Lê Trương Niệm, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp 1, lưu hành nội bộ, năm 2019.

8.2. Tài liệu tham khảo

[1] GS-TS. Trần Ngọc Thơ, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp hiện đại, NXB Thống kê, năm 2005.

[2] PGS – TS Nguyễn Ngọc Định, Giáo trình Toán tài chính, NXB Thống kê, năm 2004.

[3] TS. Nguyễn Minh Kiều, Giáo trình Tài chính doanh nghiệp căn bản, NXB Thống kê, năm 2009

[4] TS. Bùi Kim Yên & TS. Nguyễn Minh Kiều, Giáo trình Thị trường tài chính, NXB Thống kê, năm 2009.

[5] Ross Westerfield Jaffer, Corporate Finance, NXB Kinh tế TP. HCM, năm 2017.

8.3. Phần mềm

[1] Excel

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên có nhiệm vụ:

- Tham dự trên 75% giờ học lý thuyết;
- Chủ động lên kế hoạch học tập;
- + Đọc trước tài liệu do giảng viên cung cấp hoặc yêu cầu;
- + Ôn tập các nội dung đã học; tự kiểm tra kiến thức bằng cách làm các bài trắc nghiệm kiểm tra hoặc bài tập được cung cấp.
- Tích cực tham gia các hoạt động thảo luận, vấn đáp trên lớp;
- Hoàn thành đầy đủ, trung thực và sáng tạo các bài tập, tiểu luận theo yêu cầu;
- Dự kiểm tra trên lớp (nếu có) và thi cuối học phần.

10. HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN

- Phạm vi áp dụng: Đề cương này được áp dụng cho chương trình đào tạo trình độ đại học, ngành Tài chính ngân hàng từ khóa 11DH;

– Giảng viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biên soạn đề cương học phần chi tiết phục vụ giảng dạy, biên soạn bộ đề thi, kiểm tra;

– Sinh viên: Sử dụng đề cương học phần tổng quát này làm cơ sở để biết các thông tin về học phần, từ đó xác định nội dung học tập và chủ động lên kế hoạch học tập phù hợp nhằm đạt được kết quả mong đợi;

– Đề cương học phần tổng quát được ban hành kèm theo chương trình đào tạo và công bố đến các bên liên quan theo quy định.

11. PHÊ DUYỆT

Phê duyệt lần đầu

Phê duyệt bản cập nhật lần thứ:

Ngày phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng bộ môn

Chủ nhiệm học phần

.....

.....

.....